

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN QUAN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST
Ngày 21/03/2022
Về việc ly hôn,
tranh chấp nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nông Thị Mỹ Phước

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phùng Văn Thời

Bà Lương Thị Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hà Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 43/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2021 Về việc xin ly hôn, tranh chấp nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 2 năm 2022, Thông báo chuyển ngày xét xử số: 238/TB-TA ngày 14 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vi Thị H, sinh năm 1989. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã T, huyện V, Lạng Sơn. Chỗ ở hiện nay: Thôn L, xã X, huyện C, Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1984. Trú tại: Thôn K, xã T, huyện V, Lạng Sơn. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06 tháng 12 năm 2021, bản tự khai ngày và các lời khai tiếp theo chị Vi Thị H trình bày: Chị và anh Hoàng Văn T được bố, mẹ hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục địa phương từ năm 2008, trước khi kết hôn anh, chị không có quen biết nhau cũng không được tìm hiểu mà do bố, mẹ sắp đặt. Đến năm 2009 mới đăng ký kết Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu chung sống tình cảm vợ chồng bình thường chưa xảy ra mâu thuẫn gì. Được vài năm sau thì anh Hoàng Văn T thường xuyên

uống rượu say, về nhà chửi mắng, đánh đập vợ, con, chửi mắng bố, mẹ. Mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên xảy ra, đã được hai bên gia đình khuyên bảo nhưng anh Hoàng Văn T vẫn không thay đổi. Do cuộc sống khó khăn nên chị xin phép gia đình đi làm Công ty tại tỉnh Bắc Giang, mỗi lần về thăm nhà thì anh Hoàng Văn T vẫn kiểm có chửi bới, gây gổ đánh đập chị, từ năm 2018 vợ chồng ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa nhưng chị vẫn đi lại thăm con, lần gần nhất là khoảng tháng 4 năm 2021 chị về nhà thăm con thì anh Hoàng Văn T say rượu và cầm dao đuổi chị ra khỏi nhà, không cho chị vào nhà, từ đó chị không về lần nào nữa, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, chị về ở hẳn bên nhà bố mẹ đẻ ở tại xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cho đến nay. Nay chị xác định vợ chồng không còn tình cảm nên yêu cầu được ly hôn anh Hoàng Văn T.

Về con chung: Có 02 con chung là Hoàng Tuấn T, sinh ngày 18/4/2010 và Hoàng Đức T, sinh ngày 04/01/2012 hiện nay anh Hoàng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị Vi Thị H yêu cầu anh Hoàng Văn T tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi, chị có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Hoàng Văn T là 1.000.000 đồng/01 người/1 tháng, tổng cộng mỗi tháng cấp dưỡng 2.000.000 đồng cho cả hai con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Tại phiên tòa chị trình bày trường hợp anh Hoàng Văn T không chấp nhận mức cấp dưỡng nêu trên thì chị yêu cầu giải quyết theo quy định của pháp luật. Ngoài ra trong thời gian vợ chồng ly thân chị có 01 con riêng tên là Vi Thị Thúy P, sinh ngày 26/10/2021, do chị nuôi dưỡng, hiện nay chưa được đăng ký khai sinh, khi ly hôn chị tự nuôi con, không yêu cầu anh Hoàng Văn T cấp dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Văn T trình bày tại biên bản lấy lời khai ngày 19/01/2022 và tại phiên tòa: Anh và chị Vi Thị H có quen biết, được tìm hiểu và tự nguyện tổ chức lễ cưới theo phong tục tại địa phương, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V từ tháng 6/2009. Sau khi cưới vợ chồng chung sống với nhau hạnh phúc, chưa xảy ra mâu thuẫn lần nào, nhưng sau đó trong quá trình chung sống chị Vi Thị H không chịu lao động, lười nhác nên thỉnh thoảng anh chửi mắng, được dùng cây đánh chị H 01 lần. Từ năm 2016 thì chị Vi Thị H đi Công ty ít khi về nhà, ít về thăm con, khi về thì không chịu làm, thường hay nhắn tin với người đàn ông khác, thậm chí còn có người gửi thư về cho chị Vi Thị H, anh có nói thì chị Vi Thị H chửi nên anh mới chửi mắng chị. Đến tháng 4/2021 chị Vi Thị H về, lúc này chị Vi Thị H mang thai không phải con của anh do vợ chồng đã sống ly thân từ lâu, do bức tức nên anh đã đánh, đuổi chị Vi Thị H, từ đó chị không về lần nào nữa. Tuy vợ chồng có mâu thuẫn, chị Vi Thị H ngoại tình và có con riêng nhưng anh sẵn sàng bỏ qua mong muốn chị quay về đoàn tụ, nay chị Vi Thị H xin ly hôn anh không nhất trí.

Về con chung: Anh Hoàng Văn T thống nhất với nội dung trình bày của chị Vi Thị H về con chung. Trường hợp nếu phải ly hôn anh yêu cầu được nuôi cả hai con. Về con riêng của chị Vi Thị H anh chấp nhận để chị tự nuôi con. Về cấp dưỡng nuôi con anh yêu cầu chị Vi Thị H cấp dưỡng số tiền là 6.000.000 đồng/1

tháng cho cả hai người con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Về con riêng Vi Thị Thúy P, chị Vi Thị H không yêu cầu cấp dưỡng anh cũng nhất trí.

Về tài sản chung và nợ chung: Thống nhất với ý kiến trình bày của chị Vi Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, cháu Hoàng Tuấn T và cháu Hoàng Đức T cùng có nguyện vọng muốn được ở với bố là Hoàng Văn T.

Tòa án đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng các đương sự không thỏa thuận được về toàn bộ nội dung vụ án.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Qua kiểm sát việc tuân theo pháp luật từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử Thẩm phán đã xác định đúng thẩm quyền, quan hệ pháp luật, tiến hành tố tụng thu thập tài liệu chứng cứ và tổng đạt các văn bản, quyết định đúng trình tự thủ tục tố tụng. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa của Hội đồng xét xử, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 56, khoản 2 Điều 81, 116 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho chị Vi Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T. Về con chung: Giao cháu Hoàng Tuấn T và Hoàng Đức T cho anh Hoàng Văn T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Vi Thị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho anh Hoàng Văn T mỗi tháng là 2.000.000 đồng/1 tháng/2 người con cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Chị Vi Thị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vi Thị Thúy P, anh Hoàng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Vi Thị H.

Về nợ chung và tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Vi Thị H là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, do vậy đề nghị xem xét cho chị Vi Thị H được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị H và anh Hoàng Văn T có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, là hôn nhân hợp pháp. Tại Công văn số 793/UBND-TP ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện V xác nhận chị Vi Thị H và anh Hoàng Văn T có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn ngày 05/6/2009. Quá trình giải quyết vụ án chị Vi Thị H cho rằng trong quá trình

chung sống vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, thậm chí anh Hoàng Văn T còn thường xuyên chửi mắng, đánh đuổi chị Vi Thị H dẫn đến tình cảm vợ chồng rạn nứt, do không chịu đựng được nên chị đã về nhà mẹ đẻ sinh sống và vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Do đó, có cơ sở xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài, do đó chị Vi Thị H xin ly hôn là có căn cứ, cần được chấp nhận.

[2] Đối với yêu cầu của anh Hoàng Văn T cho rằng tuy rằng vợ chồng có mâu thuẫn, đã ly thân nhưng vẫn mong muốn vợ chồng được đoàn tụ, nhưng anh không đưa ra được biện pháp khắc phục để hàn gắn tình cảm vợ chồng, hơn nữa anh còn thừa nhận trong cuộc sống hàng ngày đã có lần anh đánh đuổi, chửi mắng chị Vi Thị H, do đó có căn cứ cho rằng anh Hoàng Văn T có hành vi bạo lực gia đình, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của chị Vi Thị H, do vậy anh yêu cầu được đoàn tụ là không có căn cứ.

[3] Về con chung: Chị Vi Thị H và anh Hoàng Văn T có 02 con chung là cháu Hoàng Tuấn T, sinh ngày 18/4/2010 và Hoàng Đức T, sinh ngày 04/01/2012, từ trước đến nay được anh Hoàng Văn T nuôi dưỡng và sinh sống ổn định tại thôn K, xã T, huyện V, tại văn bản số 793/UBND-TP ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện V xác nhận các cháu được không bị ngược đãi, được đảm bảo điều kiện sinh sống và học tập. Tại phiên tòa chị Vi Thị H đề nghị và anh Hoàng Văn T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng 02 con, được anh Hoàng Văn T nhất trí, phù hợp với nguyện vọng của các con. Đối với cháu Vi Thị Thúy P chị Vi Thị H tự nuôi dưỡng, không yêu cầu anh Hoàng Văn T cấp dưỡng nuôi con được anh Hoàng Văn T đồng ý, do đó Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

[4] Về cấp dưỡng: Tại phiên tòa hai bên không thỏa thuận được về mức cấp dưỡng nuôi con, xét thấy hiện nay chị Vi Thị H không có việc làm ổn định, mức yêu cầu của anh Hoàng Văn T là quá cao, hơn nữa chị Vi Thị H còn một mình nuôi dưỡng cháu Vi Thị Thúy P, với mức thu nhập của người lao động tự do là 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng/1 tháng. Tại Công văn số 793/UBND-TP ngày 29/12/2021 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện V xác định mức tối thiểu để đảm bảo chăm sóc nuôi dưỡng, học tập đối với một trẻ em ở độ tuổi của cháu Hoàng Tuấn T, Hoàng Đức T tại địa phương là 1.000.000 đồng/1 tháng, do đó mức cấp dưỡng là 2.000.000 đồng/1 tháng/02 người con là phù hợp cho đến khi các con đủ 18 tuổi là phù hợp.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên không yêu cầu giải quyết tài sản, không có nợ chung do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, do vậy được chấp nhận.

[7] Về án phí: Chị Vi Thị H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên chị Vi Thị H là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn, có đơn xin miễn án phí, do vậy được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 53, 56, 81, 82, 83, 84, 116 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 264; Điều 271; Điều 273; điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 357, 468 Bộ luật dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vi Thị H được ly hôn anh Hoàng Văn T.

2. Về con chung:

2.1. Công nhận sự thỏa thuận của chị Vi Thị H và anh Hoàng Văn T, giao cháu Hoàng Tuấn T, sinh ngày 18/4/2010 và Hoàng Đức T, sinh ngày 04/01/2012 cho anh Hoàng Văn T có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con đủ 18 tuổi. Chị Vi Thị H có trách nhiệm chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Vi Thị Thúy P, sinh ngày 26/10/2021 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Vi Thị H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con cho anh Hoàng Văn T mỗi tháng 1.000.000 đồng/1 người con, tổng cộng là 2.000.000 đồng/1 tháng/2 con cho đến khi các con đủ 18 tuổi, phương thức cấp dưỡng theo hàng tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày tuyên án. Anh Hoàng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con cho chị Vi Thị H.

Các bên có quyền đi lại thăm con chung, không ai được ngăn cản. Trường hợp cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thi hành án thì phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Chị Vi Thị H được miễn tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con. Hoàn trả cho chị Vi Thị H 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2021/0006024 ngày 17/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

Án xử công khai sơ thẩm. Các bên có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Quan, T. Lạng Sơn
- CCTHADS H. V, T. Lạng Sơn.
- UBND xã T, huyện V;
- Các đương sự (Theo địa chỉ);
- Lưu: HS + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Thị Mỹ Phước

